

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

V/v: “Thuê đơn vị ngoài bảo trì máy soi hàng hóa ULD
RAPISCAN EAGLE A25 – khu vực kho hàng Quốc tế TCS”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá hạn chế hạng mục mua sắm “Thuê đơn vị ngoài bảo trì máy soi hàng hóa ULD RAPISCAN EAGLE A25 – Khu vực kho hàng Quốc tế TCS”

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Đvt	Số lượng
01	Bảo trì định kỳ hàng quý.	Lần	03
1.1	Kiểm tra UPS	Lần	03
1.2	Kiểm tra phòng vận hành	Lần	03
1.3	Kiểm tra khu vực soi chiếu	Lần	03
1.4	Kiểm tra bộ cảm biến nhận tia	Lần	03
1.5	Kiểm tra hệ thống Linac	Lần	03
1.6	Kiểm tra hình ảnh – Năng lượng cao	Lần	03
1.7	Kiểm tra tổng quát	Lần	03
1.8	Ghi các chỉ số	Lần	03

02	Bảo trì định kỳ hàng năm. (Bao gồm quy trình bảo trì hàng quý và bảo trì đầu phát tia X- LINAX).	Lần	01
2.1	Kiểm tra UPS	Lần	01
2.2	Kiểm tra phòng vận hành	Lần	01
2.3	Kiểm tra khu vực soi chiếu	Lần	01
2.4	Kiểm tra bộ cảm biến nhận tia	Lần	01
2.5	Kiểm tra hệ thống Linac	Lần	01
2.6	Kiểm tra hình ảnh – Năng lượng cao	Lần	01
2.7	Kiểm tra tổng quát	Lần	01
2.8	Ghi các chỉ số	Lần	01
2.9	Bảo trì đầu phát tia X ETM 2.5MeV Linac	Lần	01
3	Vật tư tiêu hao sử dụng trong 01 năm, bao gồm:- Nước làm mát Dowtherm 55%: 40 kg- Lọc dùng cho TCU: 1 cái- Mỡ bôi trơn: 1 kg	Lô	01
4	Đo kiểm an toàn bức xạ	Lần	04

1.2 Yêu cầu mua sắm:

- Nhân lực thực hiện công tác bảo trì và sửa chữa:
 - Có bằng kỹ sư hoặc cao đẳng trở lên, chuyên ngành cơ khí hoặc điện hoặc điện tử hoặc cơ điện tử.
 - Có chứng chỉ huấn luyện đào tạo của hãng sản xuất thiết bị.
 - Số lượng nhân lực tối thiểu khi bảo trì là 02 người/1 lần bảo trì quý.
 - Có chuyên gia của hãng sản xuất trực tiếp thực hiện kiểm tra, đánh giá tình hoạt động của máy soi ULD 01 lần/01 năm.
- Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hàng quý, năm theo đúng tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất thiết bị.
- Sẵn sàng bảo trì, hoặc sửa chữa khẩn cấp, đột xuất khi có yêu cầu.
- Đảm bảo sự hoạt động ổn định của máy soi, đảm bảo kỹ thuật hoạt động 24/7.
- Thời gian thực hiện công tác bảo trì vào thời điểm không ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của thiết bị.

- Thực hiện đo kiểm tra an toàn bức xạ sau mỗi đợt bảo trì bởi đơn vị có chức năng theo pháp luật.
- Đơn vị bảo trì lập báo cáo kết quả kiểm tra bảo trì, sửa chữa và các khuyến cáo sau mỗi đợt bảo trì

1.3 Yêu cầu chi tiết các hạng mục kiểm tra như sau:

- Khối lượng bảo trì máy soi hàng hóa ULD Rapiscan Eagle A25:
 - Thực hiện bảo trì định kỳ hàng quý (số lượng 03 lần)
 - Thực hiện bảo trì định kỳ hàng năm (số lượng 01 lần/năm)
 - Đo an toàn bức xạ sau đợt bảo trì, sửa chữa (04 lần/năm)

Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Hạng mục công việc	Định kỳ bảo trì	
		Hàng quý	Hàng Năm
I	Kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.		
1	UPS bộ lưu điện.		
1.1	Đảm bảo UPS đang chạy mà không có lỗi. Chuyển đến bộ phận hỗ trợ kỹ thuật nếu có lỗi.	✓	✓
1.2	Lưu một bản sao nhật ký sự kiện từ UPS và đính kèm bản sao đó vào tài liệu PMI.	✓	✓
1.3	Tiến hành kiểm tra ắc quy từ bảng điều khiển phía trước của UPS. Quy trình có thể được tìm thấy trong sách hướng dẫn vận hành UPS.	✓	✓
1.4	Đảm bảo UPS sạch bụi và ở trong môi trường được kiểm soát bởi điều hòa nhiệt độ.	✓	✓
2	Phòng vận hành		
2.1	Làm sạch nội thất của phòng kiểm tra.	✓	✓
2.2	Làm sạch các PC và máy chủ theo FSBSE-01415	✓	✓
2.3	Kiểm tra hoạt động chính xác của bảng điều khiển máy sưởi và bảng điều khiển quạt.	✓	✓
2.4	Kiểm tra tủ sever có bị lỏng cáp kết nối không.	✓	✓
2.5	Ghi lại các thông số điện áp hệ thống.	✓	✓

2.6	Đảm bảo tất cả PC và Sever khởi động tự động mà không có thông báo lỗi.	✓	✓
2.7	Chạy phần mềm 'Check Disk' trên máy chủ và từng PC của hệ thống để kiểm tra ổ đĩa cứng để tìm lỗi.	✓	✓
2.8	Chạy phần mềm 'Disk Defragmenter' trên máy chủ và từng PC của hệ thống.	✓	✓
2.9	Kiểm tra dung lượng ổ đĩa còn trống của PC và Máy chủ. Tiến hành lưu trữ nếu có yêu cầu.	✓	✓
2.10	Làm sạch HMI và kiểm tra chức năng. Ghi lại tất cả các cài đặt HMI và kiểm tra. Đính kèm ảnh cài đặt HMI và đọc báo cáo công việc.	✓	✓
2.11	Kiểm tra tất cả các thiết bị liên lạc và radio.	✓	✓
2.12	Kiểm tra hoạt động của điều hòa và làm sạch bộ lọc không khí.	✓	✓
2.13	Thay hoặc làm sạch các bộ lọc bảng điều khiển.	✓	✓
3.14	Ghi lại tất cả các cài đặt từ Concentrator 1 (Via Conc loader program)		✓
3	Khu vực soi chiếu		
3.1	Kiểm tra hoạt động chính xác của bảng điều khiển máy sỏi và bảng điều khiển quạt.	✓	✓
3.2	Kiểm tra Bảng điều khiển chính để tìm các kết nối/mô-đun/role bị lỏng.	✓	✓
3.3	Thay hoặc làm sạch các bộ lọc bảng điều khiển.	✓	✓
3.4	Kiểm tra E-Stops và thiết lập lại theo yêu cầu.	✓	✓
3.5	Kiểm tra chức năng của khóa liên động an toàn.	✓	✓
3.6	Kiểm tra các đèn và âm thanh phát tia X có hoạt động trong khi soi chiếu X-ray hay không.	✓	✓
3.7	Làm sạch tất cả các vỏ bên ngoài và ống kính của camera và kiểm tra chức năng.	✓	✓
3.8	Làm sạch các tia laser và kiểm tra chức năng.	✓	✓

6.2	Xóa sơ đồ, kiểm tra chất lượng hình ảnh và thay thế DAB theo yêu cầu.	✓	✓
6.3	So sánh phản hồi của tia với PMI cuối cùng để xác nhận đầu ra và căn chỉnh của Linac.	✓	✓
6.4	Kiểm tra màu sắc. Phân biệt vật liệu.	✓	✓
6.5	Kèm một bản sao của hình ảnh X-ray năng lượng Cao.	✓	✓
7	Tổng quát		
7.1	Kiểm tra hệ thống xem có bất kỳ dấu hiệu hư hỏng nào không. Sửa chữa bất kỳ lớp sơn bị hư hỏng, loại bỏ rỉ sét và báo cáo vấn đề khác.	✓	✓
7.2	Tiến hành tổng vệ sinh khu vực soi chiếu.	✓	✓
7.3	Lắp đặt các bộ phận cần thay thế và đặt hàng khi cần thiết.	✓	✓
7.4	Kiểm tra mọi vấn đề được thông báo bởi khách hàng và báo cáo nếu cần.	✓	✓
7.5	Xác nhận bất kỳ FSB nổi bật nào đã được thực hiện. (Liệt kê những việc đã thực hiện)	✓	✓
7.6	Kiểm tra tất cả các phụ tùng và dụng cụ.	✓	✓
7.7	Đảm bảo mỗi PC và Máy chủ đều có một bản sao lưu trên 'Acronis Secure Zone' hoặc trên ổ cứng ngoài, được lưu trữ cục bộ.	✓	✓
7.8	Thực hiện Khảo sát Bức xạ Eagle A25 (CARGO-SVC-3106). Đính kèm Khảo sát Bức xạ đã hoàn thành vào PMI này.		✓
8	Các chỉ số		
8.1	Áp suất khí SF6.	✓	✓
8.2	Nạp Khí SF6.	✓	✓
8.3	Kiểm tra số lần quét trong năm này.	✓	✓
8.4	Kiểm tra số giờ hoạt động của Linac.	✓	✓
II	BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ MÁY GIA TỐC ETM 2.5 MeV Linac. (đính kèm theo hạng mục tài liệu OMM của nhà sản xuất).		✓

III	Đo kiểm tra an toàn bức xạ sau bảo trì Thực hiện đo kiểm an toàn bức xạ bởi đơn vị có chức năng đo kiểm xạ theo pháp luật.	✓	✓
-----	--	---	---

1.4 Yêu cầu thực hiện dịch vụ và thanh toán:

- ✓ Thời gian, địa điểm thực hiện: Thực hiện trong 12 tháng tại kho hàng Công ty CP dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất (TCS). Sau khi hoàn thành công tác bảo trì theo quy định, Nhà cung cấp phải gửi các Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc bảo trì hệ thống đã thực hiện trong kỳ đó, bản sao các Phiếu công tác và hóa đơn GTGT trong vòng 10 ngày cho bên mua;
- ✓ Giá chào: đề nghị chào giá hợp đồng trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí liên quan để thực hiện và thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- ✓ Thanh toán: Đề nghị chào giá theo đơn giá cố định và chi tiết phương thức thanh toán.
- ✓ Thời gian thực hiện: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

1.5 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác: Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực
 - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

1.6 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 28/7/2025.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 28/7/2025.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

3 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.114)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3623
- Người liên hệ: Mr Quốc.

4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư



Dặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty
Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02a

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2 +...+Mn

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

